

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế phối hợp giải quyết thủ tục hành chính
“Thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” theo cơ chế một cửa
liên thông cho nhà đầu tư, doanh nghiệp trong các khu công nghiệp
trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của
Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của
Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ
tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của
Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số
61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế
một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Sóc
Trăng tại Tờ trình số 05/TTr-BQL ngày 29 tháng 01 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giải quyết thủ tục hành chính “Thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” theo cơ chế một cửa liên thông cho nhà đầu tư, doanh nghiệp trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 889/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành Quy chế phối hợp giải quyết thủ tục

hành chính theo cơ chế một cửa liên thông cho nhà đầu tư, doanh nghiệp trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp, Giám đốc Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Phòng Kiểm soát TTTC;
- Lưu: VT.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vương Quốc Nam



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

3

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Phối hợp giải quyết thủ tục hành chính “Thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” theo cơ chế một cửa liên thông cho nhà đầu tư, doanh nghiệp trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 432 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm phối hợp giải quyết thủ tục hành chính “Thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” theo cơ chế một cửa liên thông cho nhà đầu tư, doanh nghiệp khi thuê đất trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Ban Quản lý các khu công nghiệp (gọi tắt là Ban Quản lý), Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính và các nhà đầu tư, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính “Thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” theo cơ chế một cửa liên thông trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Niêm yết công khai, đầy đủ, kịp thời bằng phương tiện điện tử hoặc bằng văn bản thủ tục hành chính “Thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” theo Quyết định công bố thủ tục hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng tại cơ quan đầu mối tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

2. Việc giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân theo cơ chế một cửa liên thông được quản lý tập trung, thống nhất.

Bảo đảm giải quyết thủ tục hành chính kịp thời, nhanh chóng, thuận tiện, đúng pháp luật, công bằng, bình đẳng, khách quan, công khai, minh bạch và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan có thẩm quyền.

3. Quá trình giải quyết thủ tục hành chính được đôn đốc, kiểm tra, theo dõi, giám sát, đánh giá bằng các phương thức khác nhau trên cơ sở đầy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và có sự tham gia của tổ chức, cá nhân. Lấy sự

hài lòng của tổ chức, cá nhân là thước đo chất lượng và hiệu quả phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức và cơ quan có thẩm quyền.

4. Không làm phát sinh chi phí thực hiện thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân ngoài quy định của pháp luật.

5. Cán bộ, công chức, viên chức cơ quan có thẩm quyền thực hiện trách nhiệm giải trình về thực thi công vụ trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật.

6. Tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam và các Điều ước quốc tế có liên quan đến thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã ký kết hoặc gia nhập.

Điều 4. Nội dung và cơ chế phối hợp

1. Nội dung phối hợp: Thủ tục hành chính “Thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất”.

2. Cơ chế phối hợp:

a) Ban Quản lý là cơ quan đầu mối tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính liên thông; chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thực hiện liên thông; lập và chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền để giải quyết các thủ tục hành chính có liên quan.

b) Các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của cơ quan mình.

c) Khi có yêu cầu lấy ý kiến bằng văn bản của cơ quan chuyên ngành hoặc của chính quyền địa phương, cơ quan được lấy ý kiến phải đáp ứng các nội dung sau: Văn bản trả lời phải đúng thời gian, đúng nội dung theo yêu cầu của cơ quan chủ trì lấy ý kiến. Quá thời gian quy định nếu đơn vị được xin ý kiến không trả lời hoặc không báo cáo lý do hoặc trả lời chung chung thì được coi như đã chấp thuận và người đứng đầu đơn vị hoàn toàn chịu trách nhiệm về những vấn đề liên quan thuộc chức năng quản lý của đơn vị mình.

Trường hợp cần phối hợp để trao đổi, giải quyết những vướng mắc, cơ quan đầu mối, cơ quan chủ trì có thể tổ chức cuộc họp lấy ý kiến các đơn vị có liên quan. Đơn vị được mời phải cử người có đủ thẩm quyền và trách nhiệm tham dự.

d) Cơ quan nào để xảy ra tình trạng hồ sơ quá hạn hoặc sai sót tại khâu giải quyết của đơn vị mình thì cơ quan đó phải có văn bản xin lỗi nhà đầu tư, doanh nghiệp yêu cầu thực hiện thủ tục hành chính, trong đó nêu rõ tình trạng hồ sơ quá hạn hoặc sai sót trong giải quyết hồ sơ (nêu rõ lý do và hẹn ngày trả kết quả cụ thể gửi về cơ quan chủ trì, đầu mối thực hiện thủ tục hành chính).

Chương II**TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG CHO NHÀ ĐẦU TƯ,
DOANH NGHIỆP TRONG CÁC KHU CÔNG NGHIỆP**

Điều 5. Quy định thành phần, số lượng, thời gian giải quyết hồ sơ theo cơ chế một cửa liên thông

1. Thành phần, số lượng, thời gian giải quyết đối với thủ tục hành chính “Thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp trong các khu công nghiệp được thực hiện theo Quyết định công bố thủ tục hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

2. Thời hạn giải quyết:

Các cơ quan liên quan	Tên thủ tục	Thời hạn giải quyết (ngày làm việc)			
		Ban Quản lý các khu công nghiệp		Các cơ quan liên quan	Tổng thời gian
		Nhận hồ sơ	Trả kết quả		
Ban Quản lý các khu công nghiệp	Thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất				21
- Sở Tài chính - Sở Tài nguyên và Môi trường	a) Thẩm định năng lực tài chính và nhu cầu sử dụng đất	0,5		04	4,5
Ban Quản lý các khu công nghiệp	b) Thông báo tổ chức cá nhân ký thỏa thuận đầu tư và ký quỹ thực hiện dự án		01	-	01
Sở Tài nguyên và Môi trường	c) Tờ trình Quyết định cho thuê đất	0,5		03	3,5
UBND tỉnh Sóc Trăng	d) Quyết định cho thuê đất của UBND tỉnh			03	03
Sở Tài nguyên và Môi trường	đ) Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất			08	08
Ban Quản lý các khu công nghiệp	e) Trao quyết định cho thuê đất, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và giao đất trên thực địa		01		01

3. Thời gian giải quyết của thủ tục hành chính là thời hạn tối đa theo ngày làm việc, kể từ ngày đơn vị tiếp nhận hồ sơ giải quyết cho đến khi đơn vị giải quyết tiếp theo nhận được kết quả (nếu đơn vị chuyển bằng dịch vụ bưu chính công ích thì phải tính trừ hao thời gian bưu điện thực hiện chuyển hồ sơ) và không bao gồm thời gian chờ bổ sung hồ sơ khi có sai sót, chỉnh sửa hoặc thời gian chờ doanh nghiệp thực hiện ký quỹ, thực hiện nghĩa vụ tài chính và ký hợp đồng khi thuê đất.

Điều 6. Quy trình thực hiện liên thông thủ tục hành chính “Thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất”

1. Tiếp nhận hồ sơ:

a) Nhà đầu tư, doanh nghiệp nộp hồ sơ thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ban Quản lý bằng các hình thức như: trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích.

b) Ban Quản lý kiểm tra tính chính xác, đầy đủ hồ sơ và tiếp nhận theo quy định.

2. Chuyển hồ sơ:

Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, Ban Quản lý phải chuyển hồ sơ cho cơ quan chức năng có liên quan giải quyết hồ sơ. Thời gian luân chuyển hồ sơ này được tính vào tổng thời gian giải quyết hồ sơ cho nhà đầu tư, doanh nghiệp.

3. Giải quyết hồ sơ:

Khi tiếp nhận hồ sơ từ Ban Quản lý, cơ quan phối hợp có trách nhiệm giải quyết như sau:

a) Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo thời gian quy định tại khoản 2 Điều 5 Quy chế này và thông báo kết quả cho Ban Quản lý các khu công nghiệp biết để nhận kết quả.

b) Trường hợp sau khi thẩm định, không đủ điều kiện quyết định, giải quyết thì trả hồ sơ và thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do không giải quyết hồ sơ. Thời hạn thông báo phải trong thời hạn giải quyết hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Quy chế này.

c) Các hồ sơ đến hạn nhưng chưa có kết quả giải quyết (quá hạn giải quyết), trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, cơ quan phối hợp phải thông báo cho Ban Quản lý và có văn bản xin lỗi nhà đầu tư, doanh nghiệp trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời hạn đề nghị gia hạn trả kết quả.

4. Trả kết quả:

a) Trường hợp kết quả nhận được từ cơ quan phối hợp là kết quả cuối cùng thì Ban Quản lý liên hệ trả kết quả giải quyết hồ sơ cho nhà đầu tư, doanh nghiệp.

b) Trường hợp còn thực hiện thêm một số khâu nữa trong quy trình giải quyết thủ tục hành chính thì tiến hành thực hiện trong thời gian còn lại và trả kết quả theo quy định.

c) Nhà đầu tư, doanh nghiệp trực tiếp nộp phí, lệ phí (nếu có) cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

Điều 7. Trách nhiệm của Ban Quản lý

1. Làm đầu mối tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết liên thông thủ tục hành chính “Thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” đối với tổ chức, cá nhân trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của các hồ sơ thực hiện liên thông thủ tục hành chính; lập và chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính có liên quan.

2. Nghiên cứu, phát hiện những bất cập trong quá trình giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính theo Quy chế này và phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp khắc phục kịp thời.

3. Đôn đốc nhắc nhở các cơ quan, đơn vị phối hợp khi hồ sơ đến hạn nhưng chưa có kết quả giải quyết.

4. Niêm yết công khai, đầy đủ các trình tự, thủ tục giải quyết thủ tục hành chính; cung cấp mẫu đơn, tờ khai và mức phí, lệ phí đầy đủ theo quy định.

Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan có liên quan

1. Tiếp nhận, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính hoặc giải quyết hồ sơ thuộc thẩm quyền và thông báo kết quả về Ban Quản lý theo đúng thời gian quy định tại khoản 2 Điều 5 Quy chế này.

2. Công khai và hướng dẫn thành phần hồ sơ cụ thể để Ban Quản lý hướng dẫn nhà đầu tư, doanh nghiệp khi tiếp nhận hồ sơ.

3. Gửi văn bản xin lỗi nhà đầu tư, doanh nghiệp yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính về Ban Quản lý khi để xảy ra tình trạng xử lý hồ sơ quá hạn để Ban Quản lý chuyển đến nhà đầu tư, doanh nghiệp theo quy định.

4. Thông tin kịp thời về thông báo nộp tiền đến nhà đầu tư, doanh nghiệp biết để thực hiện nghĩa vụ tài chính sớm.

5. Phối hợp có ý kiến khi nhận được đề nghị từ Ban Quản lý.

6. Có trách nhiệm trả lời bằng văn bản, đầy đủ nội dung theo yêu cầu, trong thời hạn quy định.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Các cơ quan có liên quan căn cứ nhiệm vụ được phân công tại Quy chế này tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định pháp luật.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc thủ tục hành chính theo Quy chế này được cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thì Ban Quản lý có trách nhiệm phối hợp các cơ quan có liên quan

kịp thời tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 10. Khen thưởng, kỷ luật

1. Các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt Quy chế này hoặc có sáng kiến trong tổ chức thực hiện nhằm mang lại lợi ích thiết thực cho tổ chức, cá nhân và hiệu quả trong điều hành, quản lý nhà nước thì được khen thưởng theo quy định.

2. Các cơ quan nhà nước để xảy ra tình trạng cán bộ, công chức có hành vi nhũng nhiễu, cố tình gây khó khăn cho nhà đầu tư, doanh nghiệp hoặc cản trở việc phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan; vi phạm các quy định tại Quy chế này thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành./.